



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

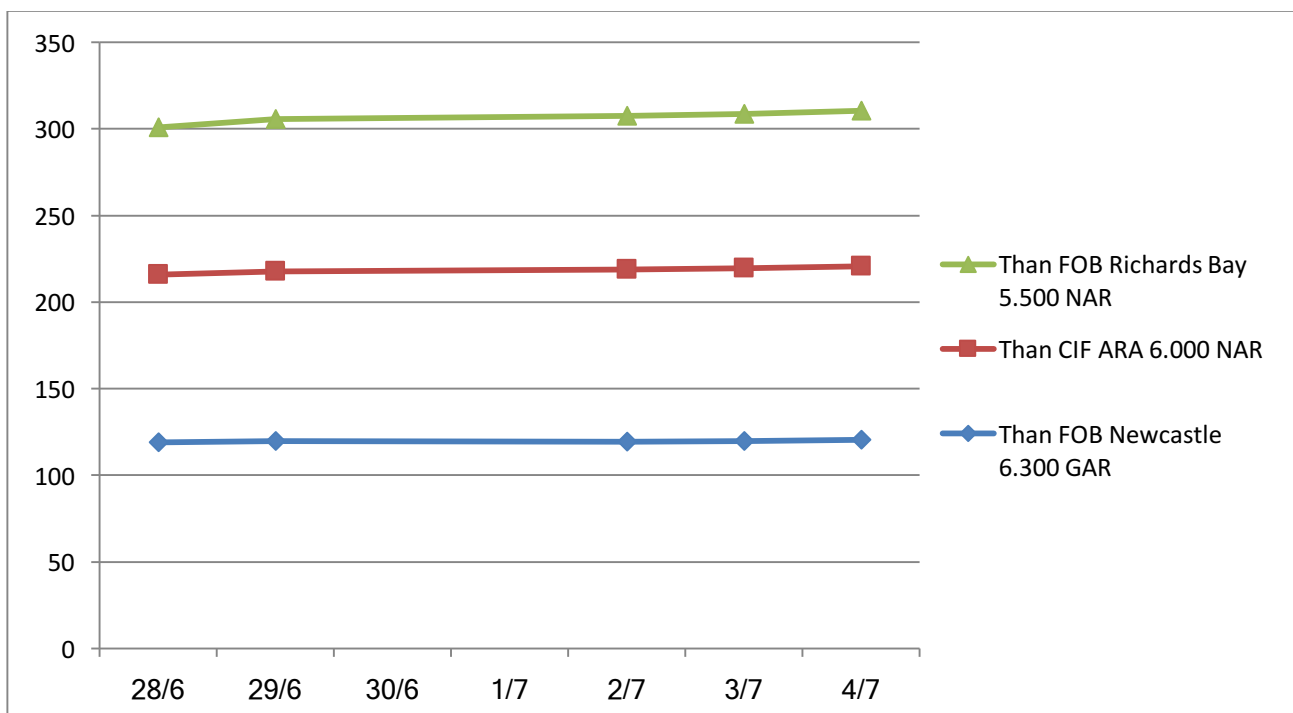
Ngày 06/07/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	120,60	+0,85	118,10	+0,35
CIF ARA 6.000 NAR	100,00	+0,30	99,00	-0,50
FOB Richards Bay 5.500 NAR	89,85	+0,70	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	84,50	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	68,50	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	55,75	-1,20	368,04	-9,11
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	76,25	-0,20	503,38	-2,91
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	87,60	-2,50	578,30	-18,39

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 04/07/2018)

DIỂM TIN

Giá than nhiệt trung bình đạt 98 USD/tấn trong năm 2018

Trong báo cáo Minerals and Energy Outlook xuất bản hôm thứ 5 vừa qua, Ngân hàng Quốc gia Australia (NAB) đã đưa ra mức dự đoán giá than nhiệt 6.000 kcal/kg NAR, điều kiện FOB Newcastle trung bình năm 2018 sẽ đạt 98 USD/tấn, tăng 12% so với năm ngoái. Giá than bán lẻ đã biến động mạnh trong những năm gần đây, với xu hướng tăng cao kể sau khi xuống thấp trong tháng 4 năm 2018. Giá đã tăng trên 110 USD/tấn, đạt mức cao nhất kể từ đầu năm 2012. Chỉ số giá than nhiệt bán lẻ dần khẳng định tầm quan trọng sau khi hợp đồng mua bán than hàng năm của Nhật Bản thất bại, công ty Điện lực Tohoku đã rút khỏi các cuộc đàm phán giá than với Glencore. Trong 5 tháng đầu năm, lượng than nhiệt nhập khẩu của Trung Quốc đạt 97,4 triệu tấn, tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái, nguyên nhân do thời tiết lạnh từ tháng 1 đến tháng 3, cùng với nguồn cung khí đốt khan hiếm tại nước này. Trong giai đoạn tháng 1 đến tháng 3 năm tới, NAB dự đoán giá than nhiệt bán lẻ sẽ đạt 93 USD/tấn, trước khi giảm xuống mức 85 USD/tấn trong 3 tháng tiếp theo, tiếp tục giảm còn 80 USD/tấn trong giai đoạn tháng 7 đến tháng 9 và sau đó còn 75 USD/tấn trong 3 tháng cuối năm.

Nhu cầu mua than nhiệt ở Trung Quốc xuống thấp trong khi đồng NDT suy yếu

Nhu cầu mua than nhiệt Australia và Indonesia của Trung Quốc tiếp tục duy trì ở mức thấp trong khi đồng NDT suy yếu, theo cập nhật hôm thứ 4 (4/7). Một công ty tại Australia cho biết, giá thầu mua than tại Trung Quốc đã giảm nhanh chóng, do đồng NDT đã giảm 5% giá trị so với tháng trước. Nguồn cung than Australia trong tháng 7 tương đối khan hiếm trong khi vẫn có một số chào hàng trong tháng 8 của than nhiệt 5.500 kcal/kg NAR với giá khoảng 76 -77 USD/tấn, điều kiện FOB. Tuy nhiên, các công ty sản xuất không muốn bán than nhiệt trị 5.500 kcal/kg NAR vào lúc này do chênh lệch giữa than 5.500 kcal/kg NAR và than 6.000 kcal/kg là khoảng 40 USD/tấn. Do đó nếu 1 công ty chế biến than 5.500 kcal/kg NAR và bán như than nhiệt trị 6.000 kcal/kg NAR, giá xuất xưởng vẫn rất lớn.

Một công ty thương mại Trung Quốc cho biết, giá than bán lẻ đường biển vẫn thấp do một số khách hàng trở nên thận trọng khi mua than. Do hiện tại đồng NDT đang suy yếu, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc nên can thiệp kịp thời để tránh những rủi ro tiền tệ mang lại. Tỷ giá NDT nên ổn định ở mức 1 USD đổi 6,85-7 NDT, nếu không khách hàng sẽ gặp khó khăn. Hiện tại đang có 1 chào hàng giao trong tháng 8 cho than Australia nhiệt trị 5.500 kcal/kg NAR vận chuyển bằng tàu Capesize ở mức 77 – 78 USD/tấn, điều kiện FOB Newcastle.

Sản lượng than thương phẩm của Blair Athol từ tháng 4 đến tháng 6 thấp hơn dự kiến

Trong ngày thứ 2 (2/7), công ty khai thác TerraCom của Australia cho biết sản lượng than thương phẩm của mỏ than nhiệt Blair Athol tại Queensland trong giai đoạn tháng 4 - tháng 6 đã giảm so với dự đoán do gặp trục trặc trong cung ứng, tuy nhiên công ty vẫn đạt được giá than mục tiêu. Tổng lượng than thương phẩm từ mỏ đạt 384.672 tấn trong giai đoạn tháng 4 đến tháng 6, thấp hơn so với mức dự đoán 462.000 tấn.

Chuỗi cung ứng than gặp trục trặc khiến chuyển hàng cuối cùng trong tháng 6 phải chuyển sang giao trong tuần đầu tiên của tháng 7. Giá bán trung bình của than từ mỏ Blair Athol trong 3 tháng qua bằng với dự báo ở mức 102 AUD/tấn (tương đương 74,82 USD/tấn), và mức lợi nhuận đạt 42 AUD/tấn. Đồng thời công ty cũng đảm bảo lượng than bán ra của Blair Athol trong giai đoạn tháng 7 đến tháng 9 là 583.000 tấn, và có khả năng sẽ tăng thêm 130.000 tấn trong những tuần tới để hoàn thành mức dự báo 713.000 tấn. Công ty đang nhắm đến mức giá bán ra vào khoảng 94 USD/tấn. TerraCom trước đó cho biết, trong tổng số 520.000 tấn than bán ra trong hợp đồng tháng 7 đến tháng 9, 33% khối lượng than bán cho khách hàng Nhật Bản, 46% cho Hàn Quốc, 12% cho Indonesia và 9% với các nước khác.

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize	Úc	Trung Quốc	10,30	+0,40
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	11,90	+0,45
	New South Wales	Hàn Quốc	12,65	+0,45
Panamax	Richards Bay	Tây Ấn Độ	13,50	+0,00
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,85	-0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	13,70	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,35	-0,15
	Úc	Trung Quốc	12,30	-0,30
	Úc	Ấn Độ	13,95	-0,20

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 04/07/2018)